

Số: 50/TB-SGDĐT

Bắc Giang, ngày 18 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022

Đơn vị được thông báo: Trường THPT Hiệp Hoà số 4

Mã chương 422 Loại 070- 074

Căn cứ Thông tư số 237/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường THPT Hiệp Hoà số 4 và Biên bản xét duyệt quyết toán năm 2022 (không bao gồm vốn đầu tư XDCB) giữa Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và Trường THPT Hiệp Hoà số 4;

Sở GD&ĐT thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 (không bao gồm vốn đầu tư XDCB) như sau:

I. PHẦN SỐ LIỆU

1. Phạm vi xét duyệt :

Quyết toán ngân sách năm 2022 (Không bao gồm quyết toán vốn đầu tư...).

2. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí: Không có

b) Thu sản xuất kinh doanh dịch vụ: 4.282.552.946 đồng.

c) Quyết toán chi ngân sách (không bao gồm kinh phí đầu tư XDCB):

*** Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng**

- Nguồn NSNN chi thường xuyên 0 đồng

- Nguồn NSNN chi không thường xuyên 0 đồng

*** Dự toán được giao trong năm: 9.855.874.000 đồng**

- Nguồn NSNN chi thường xuyên 9.736.125.000 đồng

- Nguồn NSNN chi không thường xuyên 119.749.000 đồng

*** Kinh phí quyết toán trong năm: 9.855.874.000 đồng**

- Nguồn NSNN chi thường xuyên 9.736.125.000 đồng

- Nguồn NSNN chi không thường xuyên 119.749.000 đồng

*** Số dư kinh phí được chuyển năm sau sử dụng và quyết toán bao gồm: 0 đồng**

- Nguồn NSNN chi thường xuyên 0 đồng

- Nguồn NSNN chi không thường xuyên (huỷ bỏ) 0 đồng

(Số liệu chi tiết kèm theo Phụ lục II- Biểu 2c đính kèm)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra, cơ quan Tài chính: không

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 ban hành kèm theo Thông tư số 242/2016/TT-BTC)

4. Thuyết minh số liệu quyết toán

- Tình hình quyết toán ngân sách đối với các nhiệm vụ chi: Đơn vị đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

- Tổng số dự toán giao thực hiện cải cách tiền lương đầu năm là 197.000.000 đồng; trong năm đơn vị vượt thu so với dự toán giao, số tiếp tục phải thực hiện cải cách tiền lương là 140.338.900 đồng.

- Đối với các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Không có

II. SỐ LIỆU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Thặng dư/thâm hụt: 1.158.225.283 đồng

- Trích lập các quỹ: 344.003.600 đồng

- Kinh phí cải cách tiền lương: 337.338.900 đồng

(Số liệu chi tiết kèm theo Phụ lục I - Biểu 2b đính kèm)

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

1.1. Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán

Đơn vị nộp Báo cáo quyết toán đúng thời hạn

1.2. Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán

Đơn vị đã lập đúng, đủ các biểu mẫu báo cáo quyết toán theo quy định tại Công văn số 106/SGDDĐT-KHTC ngày 31/01/2023 của Sở GD&ĐT. Số liệu giữa báo cáo tổng hợp và báo cáo chi tiết khớp đúng.

1.3. Về chấp hành các quy định của nhà nước:

1.3.1. Việc mua sắm, sửa chữa tài sản:

Đơn vị thực hiện đúng quy định về mua sắm tài sản từ các khâu lập kế hoạch trình Sở GD&ĐT phê duyệt, lập thẩm định giá tài sản theo quy định tại Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá, Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh; Công văn số 1279/UBND-KT ngày 13/5/2016, Công văn số 4299/UBND-KT ngày 07/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện mua sắm tài sản; Công văn số 3981/UBND-KTTH ngày 16/8/2022 và các quy định về sửa chữa theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

1.3.2. Việc quản lý và sử dụng tài sản:

Đơn vị sử dụng, quản lý tài sản theo đúng các quy định tại Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 7/5/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

1.3.3. Việc chấp hành thu, chi các khoản thu; thực hiện thu qua ngân hàng, thực hiện nộp ngân sách nhà nước:

- Thực hiện thu các khoản thu: đơn vị thực hiện thu đầy đủ đúng đối tượng, mức thu và thời gian các khoản thu theo kế hoạch từ đầu năm học.

- Thực hiện chi các khoản thu: đơn vị thực hiện chi các khoản thu theo đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Thực hiện thu qua ngân hàng: đơn vị thực hiện thu qua ngân hàng.

- Thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước: đơn vị đã thực hiện nộp thuế đúng quy định.

1.3.4. Quy chế chi tiêu nội bộ:

- Về thể thức và các căn cứ áp dụng văn bản để xây dựng QCCTNB: đảm bảo đúng quy định.

- Về nội dung: đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cơ bản đầy đủ nội dung chi.

- Về định mức: đảm bảo các định mức thấp hơn các văn bản hiện hành.

Tuy nhiên: Điều 30, mục 10. Tiền tổ chức rèn kỹ năng làm bài thi đơn vị chưa quy định cụ thể mức chi cho nội dung ra đề, coi thi. Quy định chấm thi bài tại năm học 2022-2023 là không có căn cứ (quy định tại Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND là chấm theo bài).

1.3.5. Hạch toán thu chi, quyết toán mục lục ngân sách, tỷ lệ sử dụng kinh phí của các nguồn:

Đơn vị hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và quyết toán theo đúng mục lục ngân sách nhà nước quy định.

Đơn vị xây dựng kế hoạch chi cho các hoạt động chuyên môn, chi cho con người, tăng cường cơ sở vật chất từ nguồn thu học phí và các nguồn kinh phí khác cơ bản đảm bảo tỷ lệ theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

1.3.6. Sổ sách kế toán:

Đơn vị lập đầy đủ các loại sổ sách kế toán theo quy định.

1.3.7. Chứng từ kế toán:

Chứng từ kế toán cơ bản đảm bảo đúng mẫu quy định, gọn gàng, sạch sẽ, đảm bảo thời gian lưu trữ lâu dài.

- Tại thời điểm xét duyệt quyết toán, đơn vị còn những tồn tại như sau:

Một số hóa đơn chưa ký người mua hàng (CK 21HP ngày 18/10/2022, PC 01NU 24/6/2022).

- Đơn vị đã khắc phục các tồn tại và có báo cáo khắc phục số 48/BC-THPTHH4 ngày 31/3/2023.

1.3.8. Chế độ chi tiêu:

Các khoản chi đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

1.3.9. Thực hiện công khai tài chính và các khoản thu: Đơn vị thực hiện công khai theo đúng các văn bản hướng dẫn hiện hành.

1.3.10. Thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra: Không có.

2. Kiến nghị

- Đơn vị thực hiện rà soát lại toàn bộ sổ sách kế toán, chứng từ gốc để đưa vào bảo quản đảm bảo an toàn và chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán và tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ năm 2022 trước Nhà nước và Pháp luật.

- Đơn vị thực hiện công khai quyết toán ngân sách năm 2022 theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

3. Tổ chức thực hiện

Căn cứ vào Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022, Trường THPT Hiệp Hoà số 4 hạch toán kết chuyển nguồn kinh phí theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Trường THPT Hiệp Hoà số 4;

- Sở Tài chính;

- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Tạ Việt Hùng